TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 22-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

+ Ông Huỳnh Tấn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt, thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thanh B, sinh năm 1997 tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp AT, xã HB, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Văn L, sinh năm 1975 và bà Lê Thị T, sinh năm 1977; vợ Trần Thị Thùy L, sinh năm 1998 (không đăng ký kết hôn).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 lần. Ngày 05/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 13/01/2018.

- Bị tạm giam ngày 28/11/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn C, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp AT, xã HB, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

2. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp AT, xã HB, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp AQ, xã HB, huyện C,

tỉnh An Giang (Vắng mặt).

4. Bà Lê Thị T, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp AT, xã HB, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/11/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã HB phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện C bắt quả tang Phạm Thanh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc tổ 14, ấp An Thạnh, xã HB. Thu giữ 01 bịch nilon được hàn kín 3 cạnh bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng để trong hộc tủ quần áo trong phòng ngủ của B, B khai nhận chất rắn trong bịch nilon này là ma túy đá, do B mua của người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) vào ngày 27/11/2019, mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 216/KLGT-PC09(MT) ngày 04/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6995.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C khởi tố, tạm giam B để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT.VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Phạm Thanh B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh B. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 xử phạt bị cáo Phạm Thanh B từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng là chất ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy được thu giữ trong quá trình điều tra.

Đối với người tên B giới thiệu cho B mua ma túy và người thanh niên lạ mặt bán ma túy cho B, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh B khai nhận: B sử dụng ma túy đá từ khoảng cuối năm 2015. Khoảng 17 giờ ngày 27/11/2019, B được B (không rõ họ, địa chỉ) giới thiệu mua của người thanh niên lạ ở thành phố Long Xuyên 01 bịch ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, B lấy một phần để sử dụng, còn lại B hàn kín 3 cạnh bịch nilon và đem cất giấu trong hộc tủ trong phòng ngủ của B, đến ngày 28/11/2019 bị Công an kiểm tra bắt quả tang. B không nói cho ai biết việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người làm chứng trong quá trình điều tra có lời khai:

- Trần Văn C khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/11/2019, chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang B tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà, thu giữ 01 bịch nilon B khai chứa ma túy đá.

- Phạm Văn L, Lê Thị T và Trần Thị Thùy L (cha, mẹ và vợ của B): Trước đây B sử dụng trái phép chất ma túy, bị đưa đi cai nghiện. Sau cai nghiện về, B có sử dụng ma túy hay không thì không biết. Không biết B cất giấu ma túy trong phòng ngủ. B thường khóa cửa khi B đi ra khỏi phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa nhưng những người làm chứng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh B thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6995 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Là công dân đều phải biết ma túy là một chất độc dược, hủy hoại sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Nước ta và các nước trên thế giới đều áp dụng mọi biện pháp ngăn chặn và bài trừ việc sản xuất, mua bán, tàng trữ chất

ma túy dù dưới bất cứ hình thức hay thủ đoạn nào. Bất kỳ ai có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có điều kiện làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng ngược lại để thỏa mãn cơn nghiện cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã tiếp tay cho bọn tội phạm mà cũng là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng có có 01 tiền sự; ngày 05/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 13/01/2018.

Đối với người tên B giới thiệu cho B mua ma túy và người thanh niên lạ mặt bán ma túy cho B, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xừ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: lượng ma túy khi thu giữ bị bắt quả tang là vật cấm lưu hành và các vật dụng được dùng vào việc sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh B 01(một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106, Điều 135, các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) phòng bì thư được niêm phong (Vụ số: 216/KLGT–PC09 (MT) ngày 04/12/2019 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định khối lượng: 0,6325g (không phẩy sáu ba hai năm gam).

(Hiện vật chứng trên do Cơ quan thi hành án dân sự huyện C quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2020).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- VKSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục Thi hành án DS huyện (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XET XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thiện Lai **Huỳnh Tấn Khoa** **Phạm Văn Dương**